

Bản án số: 29/2026/HS-ST
Ngày: 30-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bé Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Hai và ông Nguyễn Chí Công.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thái – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Đồng Tháp, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2026/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Công D**, sinh năm 1959 tại tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Số A, ấp P, xã H, tỉnh Đồng Tháp

Nghề nghiệp: Hội cựu chiến binh; Trình độ học vấn: 12/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Đảng viên

Con ông: Trương Công B (chết) và bà Trương Thị T (chết)

Vợ: Trần Thị P1, sinh năm 1961

Con: Có 02 người, lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1996

Tiền sự, tiền án: Không

Tạm giữ, tạm giam: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: **Huỳnh Thị M**, sinh năm 1954 (chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Thị M:

Anh Huỳnh Văn T1, sinh năm 1987 (có mặt)

Nơi cư trú: Số I, ấp T2, xã H, tỉnh Đồng Tháp

- **Người làm chứng:**

1. Chị Lê Thị L, sinh năm 1985 (có mặt)

Nơi cư trú: Số E, ấp T2, xã H, tỉnh Đồng Tháp

2. Ông Phạm Thanh L1, sinh năm 1970 (có mặt)

Nơi cư trú: Số N, ấp Q, xã H, tỉnh Đồng Tháp

3. Ông Phạm Văn L2, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp D1, xã H, tỉnh Đồng Tháp

4. Ông Nguyễn Thành D2, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số U, ấp M1, xã M2, tỉnh Đồng Tháp

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 11/7/2025, Trương Công D không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 66L1-483.58 lưu thông trên Quốc lộ 54 theo hướng từ xã V đi xã H.

Khi đến Km 23+250, đoạn thuộc ấp T2, xã H, tỉnh Đồng Tháp, do không chú ý quan sát, nên va chạm vào bà Huỳnh Thị M đang ngồi sát mép đường bên phải hướng đi xe của D.

Hậu quả, bà Huỳnh Thị M bị chấn thương sọ não nặng, được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa S, sau đó chuyển đến bệnh viện đa khoa Trung ương Cần Thơ tiếp tục điều trị và tử vong ngày 12/7/2025.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ các vật chứng, gồm:

- Của Trương Công D: 01 (một) xe mô tô biển số 66L1-483.58, nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, màu sơn đen – đỏ, dung tích 109 cm³;

- Của Huỳnh Thị M:

+ 01 (một) áo thun bông nhiều màu, tay ngắn, dài 56 cm, phía sau bên phải có vết rách kích thước 06 cm x 02 cm, cách vạt áo 04 cm;

+ 01 (một) quần thun bông nhiều màu, dài 92 cm, phía sau bên phải có 02 vết rách (vết thứ nhất kích thước 5 cm x 5 cm, cách lưng quần 21 cm, vết thứ hai kích thước 3 cm x 3,5 cm, cách lưng quần 15 cm);

+ 01 (một) cục thun gắn trên gác chân trước bên phải xe mô tô biển số 66L1-483.58, đầu cục thun có đính mảnh vải nhỏ.

Tại biên bản dựng lại hiện trường được lập ngày 12/7/2025 thể hiện: Vụ tai nạn xảy ra trên Quốc lộ 54, đoạn đường hai chiều, mỗi chiều 01 làn xe, mặt đường rộng 07 mét. Khu vực xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, lấy hướng từ xã V đi xã H làm mép đường chuẩn; ký hiệu (1) là vị trí vết trượt, cách mép đường chuẩn 0,30 mét.

Tại kết luận giám định số 1639/KL-KTHS ngày 26/9/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 66L1-483.58 với bà Huỳnh Thị M trên mặt đường nằm trước vết trượt (ký hiệu 1), thuộc phần đường bên phải theo hướng từ xã V đi xã H.

Tại kết luận giám định tử thi số 07/KLGĐTT-TTPYĐT ngày 12/7/2025 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận:

- Nguyên nhân chết của bà Huỳnh Thị M là chấn thương sọ não nặng, dẫn đến suy hô hấp cấp, do tai nạn giao thông.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Huỳnh Văn T1 là đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Thị M yêu cầu Trương Công D bồi thường: chi phí điều trị, tổn thất tinh thần tổng cộng 77.000.000 đồng.

Ngày 29/8/2025, Trương Công D đã tự nguyện bồi thường xong số tiền nêu trên cho anh T1. Anh T1 không yêu cầu gì thêm và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với Trương Công D.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSKV7 ngày 06/02/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đồng Tháp đã truy tố bị cáo **Trương Công D** về tội **“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”** theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Đồng Tháp trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Trương Công D** về tội “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**” với mức án **03 năm tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, xin hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến tranh luận, xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Người làm chứng không có ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng nên các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong hồ sơ vụ án là hợp pháp, đúng theo quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 07/KLGĐTT-TTPYĐT ngày 12/7/2025 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đồng Tháp đối với Huỳnh Thị M và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ ngày 11/7/2025, tại Km 23+250 Quốc lộ 54, đoạn thuộc ấp T2, xã H, tỉnh Đồng Tháp, Trương Công D không có giấy phép lái xe điều khiển xe mô tô biển số 66L1-483.58 lưu thông theo hướng từ xã V đi xã H. Do không chú ý quan sát nên va chạm vào người bà Huỳnh Thị M đang ngồi sát mép đường bên phải hướng đi xe của D. Hậu quả, bà Huỳnh Thị M bị chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong.

Bị cáo hiểu được rằng xe mô tô lưu thông trên đường là nguồn nguy hiểm cao độ. Khi tham gia giao thông phải chấp hành đúng luật lệ giao thông đường bộ,

phải chú ý quan sát khi tham gia giao thông. Thời điểm xảy ra tai nạn vào khoảng 17 giờ ngày 11/7/2025, tại Km 23+250 Quốc lộ 54, đoạn thuộc ấp T2, xã H, tỉnh Đồng Tháp, nguyên nhân bị cáo gây ra tai nạn là do bị cáo không chú ý quan sát nên va chạm vào người bà Huỳnh Thị M đang ngồi sát mép đường bên phải hướng đi xe của D làm bà M tử vong.

Tại biên bản dựng lại hiện trường được lập ngày 12/7/2025 thể hiện: Vụ tai nạn xảy ra trên Quốc lộ 54, đoạn đường hai chiều, mỗi chiều 01 làn xe, mặt đường rộng 07 mét. Khu vực xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, lấy hướng từ xã V đi xã H làm mép đường chuẩn; ký hiệu (1) là vị trí vết trượt, cách mép đường chuẩn 0,30 mét.

Từ đó cho thấy lỗi thuộc về bị cáo, do bị cáo điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát nên va chạm vào bà Huỳnh Thị M đang ngồi sát mép đường bên phải hướng đi xe của bị cáo, hậu quả làm cho bà Huỳnh Thị M bị chấn thương sọ não nặng, dẫn đến tử vong.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của bà M, gây đau thương cho gia đình của nạn nhân, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình của bị cáo vì phải khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Bị cáo tuy phạm tội với lỗi vô ý, nhưng thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, nếu như bị cáo biết tuân thủ pháp luật về giao thông thì đã không có hậu quả đáng tiếc như trên xảy ra.

[2] Từ những phân tích trên cho thấy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

b) ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) ...”

[3] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng của bà M, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, tu dưỡng bản thân, có ý thức chấp hành pháp luật, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

[5] *Về tình tiết tăng nặng*: Không.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ*: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại xin cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác được tặng thưởng Huy chương, bằng khen, giấy khen nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để xem xét trong việc lượng hình đối với bị cáo.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Đã giải quyết xong.

[8] *Về xử lý vật chứng*:

- Trả lại cho Trương Công D: 01 xe mô tô biển số 66L1 – 483.58 nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, màu sơn đen – đỏ, dung tích 109 cm³.

- Tịch thu tiêu hủy tài sản không còn giá trị sử dụng gồm: 01 (một) áo thun bông nhiều màu, tay ngắn, dài 56 cm, phía sau bên phải có vết rách kích thước 06 cm x 02 cm, cách vạt áo 04 cm; 01 (một) quần thun bông nhiều màu, dài 92 cm, phía sau bên phải có 02 vết rách (vết thứ nhất kích thước 5 cm x 5 cm, cách lưng quần 21 cm, vết thứ hai kích thước 3 cm x 3,5 cm, cách lưng quần 15 cm); 01 (một) cục thun gắn trên gác chân trước bên phải xe mô tô biển số 66L1-483.58, đầu cục thun có dính mảnh vải nhỏ.

(Hiện vật chứng nêu trên do phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Đồng Tháp đang quản lý).

[9] *Về án phí*: Bị cáo Trương Công D là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Trương Công D** phạm tội “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**”.

Xử phạt: Bị cáo **Trương Công D** mức án **03 (ba) năm tù** nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/3/2026).

Giao bị cáo **Trương Công D** cho Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình của bị cáo có trách nhiệm

phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp đang trong thời gian thử thách mà bị cáo phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú trong thời gian thử thách thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Trả lại cho Trương Công D: 01 xe mô tô biển số 66L1 – 483.58 nhãn hiệu HONDA, số loại BLADE, màu sơn đen – đỏ, dung tích 109 cm³.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun bông nhiều màu, tay ngắn, dài 56 cm, phía sau bên phải có vết rách kích thước 06 cm x 02 cm, cách vạt áo 04 cm; 01 (một) quần thun bông nhiều màu, dài 92 cm, phía sau bên phải có 02 vết rách (vết thứ nhất kích thước 5 cm x 5 cm, cách lưng quần 21 cm, vết thứ hai kích thước 3 cm x 3,5 cm, cách lưng quần 15 cm); 01 (một) cục thun gắn trên gác chân trước bên phải xe mô tô biển số 66L1-483.58, đầu cục thun có dính mảnh vải nhỏ.

Hiện các vật chứng nêu trên do phòng Thi hành án dân sự khu vực 7 – Đồng Tháp đang quản lý.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 12, Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trương Công D vì thuộc trường hợp người cao tuổi và có đơn theo quy định.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND khu vực 7 – Đồng Tháp; (2b)
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đồng Tháp; (1b)
- THADS tỉnh Đồng Tháp; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại; (2b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ. (1b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Bé Mười